

# MỘT SỐ KẾT QUẢ MÔ HÌNH ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2014

**LÊ VĂN LẬP**

Trưởng phòng Quản lý KH&CN cơ sở - Sở KH&CN Quảng Bình

Nhằm đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) phục vụ sản xuất kinh doanh, năm 2014, Sở KH&CN Quảng Bình đã triển khai xây dựng và quản lý nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN trên địa bàn tỉnh. Các mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN được chú trọng phát triển theo hướng năng suất, chất lượng và hiệu quả. Đồng thời khai thác được tiềm năng thế mạnh về điều kiện tự nhiên và xã hội của từng vùng, trên địa bàn tỉnh. Qua đó, tổ chức triển khai nhân rộng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cùng với việc tiếp tục duy trì quản lý 3 mô hình đã được triển khai từ năm 2013, năm 2014, Sở KH&CN triển khai thực hiện 3 mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN mới. Các mô hình KH&CN triển khai ứng dụng đều phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính khoa học và hiệu quả kinh tế, qua đó, đã tạo ra ngành nghề mới, tăng thêm đối tượng cây trồng, vật nuôi trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

Trong lĩnh vực trồng trọt, hoạt động ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tập trung vào việc tuyển chọn, chuyên giao trồng thử nghiệm một số giống lúa mới có năng suất và chất lượng cao như: Lúa QX4, QX5, SVX7, CXP30,... Qua thực tiễn sản xuất đã khẳng định một số giống lúa phù hợp với điều kiện khí hậu, đất đai ở địa phương.

Mô hình trồng cây phật thủ được triển khai thực hiện từ năm 2013 tại làng thanh niên lập nghiệp xã Trường Xuân, thuộc Tổng đội thanh niên xung phong xây dựng kinh tế Quảng Bình. Phật thủ là loại cây thích nghi và phát triển tốt trên đất phù sa ven sông, đất bồi tụ, đất rừng mới khai phá, đất thung lũng. Quả phật thủ có tác dụng làm thuốc trong đông y, nhất là với hình



Sở KH&CN kiểm tra mô hình: Nuôi cá lăng chăm thương phẩm trên địa bàn huyện Tuyên Hóa Ảnh: TL

dáng đặc biệt, quả phật thủ rất được nhân dân ưa chuộng trong mâm ngũ quả thờ cúng trong các dịp lễ, tết. Trong quá trình thực hiện, Ban chủ nhiệm mô hình đã thực hiện đúng tiến độ kỹ thuật. Đến nay, cây phật thủ đã ra hoa và có nhiều cây đậu quả, quả phật thủ phát triển bình thường và sắp đến thời kỳ thu hoạch. Trong thời gian tới, đơn vị chủ trì thực hiện mô hình tiếp tục chăm sóc, theo dõi các chỉ tiêu kỹ thuật theo yêu cầu để có cơ sở đánh giá kết quả cuối cùng.

Trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, Sở KH&CN đã hỗ trợ phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Tuyên Hóa xây dựng mô hình: “Nuôi cá lăng chăm thương phẩm trên địa bàn huyện Tuyên Hóa”.

Cá lăng chăm là giống cá đặc sản nước ngọt, có giá trị kinh tế cao được các tỉnh miền núi phía Bắc nuôi thành công. Quảng Bình là một trong những tỉnh miền Trung đã di nhập và tổ chức nghiên cứu nuôi thử nghiệm thành công sinh sản nhân tạo giống cá lăng chăm và nuôi thương phẩm thành công trong ao đất ở địa bàn huyện

Bố Trạch.

Mô hình đã chọn 4 hộ nuôi cá lồng tại xã Châu Hóa, mỗi hộ một lồng có thể tích 18m<sup>3</sup> và chọn 4 hộ nuôi cá ao đất tại xã Sơn Hóa, với diện tích mỗi ao là 500m<sup>2</sup>.

Các hộ tham gia mô hình được tập huấn kỹ thuật nuôi cá lồng chăm thương phẩm, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật theo yêu cầu. Cá được thả vào giữa tháng 8/2014. Qua quá trình nuôi cho thấy, đàn cá lồng chăm khỏe mạnh, màu sắc tươi sáng, kích cỡ đồng đều, tỷ lệ sống trên 90%. Sau 4 tháng thả nuôi, trọng lượng bình quân đạt 0,45 kg/con.

Mô hình “Nuôi lợn thịt trên đệm lót sinh học” được triển khai xây dựng tại trang trại ông Đỗ Văn Tùng ở xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh. Mô hình đã áp dụng phương pháp nuôi lợn trên đệm lót chuồng có chứa một quần thể các vi sinh vật có khả năng phân giải mạnh chất hữu cơ và ức chế các vi sinh vật có hại và gây bệnh, có tác dụng lên men tiêu hủy phân, nước tiểu làm giảm các khí độc tạo môi trường trong sạch, ít ruồi muỗi và vi sinh vật gây hại. Do đó, con vật ít bị dịch bệnh, tăng sinh trưởng nhanh.

Trong quá trình triển khai, cơ quan chủ trì và chủ nhiệm mô hình đã thực hiện đúng quy trình kỹ thuật nuôi lợn trên đệm lót sinh học, gồm: chuồng nuôi, thiết kế đệm lót lên men, tiến hành thả nuôi 2 đợt, mỗi đợt 50 con. Kết quả nuôi đợt 1 cho thấy, sau 3 tháng nuôi, đàn lợn sinh trưởng và phát triển tốt, tỷ lệ sống đạt 100%, mức độ phát triển và tăng trọng nhanh hơn 10% so với lợn nuôi ở chuồng xi măng, trọng lượng xuất chuồng bình quân đạt 95 kg/con. Mô hình đang tổ chức nuôi đợt 2, đàn lợn sinh trưởng và phát triển tốt; đệm lót lên men tốt, môi trường khu vực chuồng nuôi và xung quanh không có mùi hôi.

Việc triển khai mô hình thành công sẽ là tiền đề tạo ra hướng chăn nuôi mới, giải quyết được vấn đề ô nhiễm môi trường, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh tế, tạo ra sản phẩm sạch, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

Mô hình “Chăn nuôi gà thịt và sinh sản với giống gà địa phương bằng phương pháp bán chăn thả tại xã Nam Hóa, huyện Tuyên Hóa” do Hội Liên hiệp Phụ nữ Quảng Bình chủ trì thực hiện. Nuôi gà thả vườn là phương thức nuôi bán

thâm canh, sau khi cho gà ăn no thì thả ra khoảng vườn đã được vây lưới để chúng vận động tự do. Cách nuôi này có nhiều ưu điểm: thời gian, công và vốn đều không quá sức đối với người chăn nuôi, chất lượng thịt gà ngon, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trên thị trường.

Mô hình nuôi gà thịt và sinh sản với giống gà địa phương có quy mô 1.000 con với 10 hộ tham gia, trong đó 5 hộ nuôi theo hướng chuyên thịt; 5 hộ nuôi theo hướng sinh sản. Các hộ nuôi được tập huấn kỹ thuật, cung ứng giống và hỗ trợ thức ăn cho gà; được cán bộ kỹ thuật theo dõi, giám sát chỉ đạo trong quá trình thực hiện.

Qua thời gian thực hiện, kết quả cho thấy việc nuôi gà thả vườn đã đưa lại hiệu quả kinh tế. Mỗi hộ thực hiện mô hình thu lãi bình quân hơn 1 triệu đồng mỗi tháng. Số tiền tuy không lớn nhưng đối với phụ nữ có số vốn đầu tư ban đầu nhỏ thì đây là một hướng đi đúng giúp phụ nữ vươn lên thoát nghèo. Đồng thời khai thác được tiềm năng thế mạnh về vùng đất gò đồi trong phát triển và mở rộng chăn nuôi gà, góp phần bảo tồn được giống gà địa phương.

Có thể nói, hoạt động ứng dụng tiến bộ KH&CN năm 2014 đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là hoạt động ứng dụng chuyển giao tiến bộ KH&CN. Các mô hình KH&CN đã đáp ứng nhu cầu thực tiễn, giải quyết được những vấn đề bức thiết của từng địa phương. Thông qua các mô hình KH&CN đã giúp người dân chuyển đổi được nhận thức, coi tiến bộ KH&CN là nguồn lực thiết thực giúp họ xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới gắn với cơ chế thị trường, góp phần tăng thu nhập cho người dân. Đồng thời, với việc đưa các tiến bộ KH&CN về cơ sở đã khai thác tốt các lợi thế, tiềm năng cũng như phát huy tối đa các nguồn lực trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố và bước đầu mang lại những kết quả tích cực.

Để các mô hình ứng dụng KH&CN ngày càng phát huy hiệu quả, phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và của tỉnh, cần phải tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động ứng dụng KH&CN, gắn việc ứng dụng KH&CN với sản xuất và đời sống cũng như nhu cầu xã hội; góp phần quan trọng vào việc tạo ra sự chuyên môn rõ rệt về năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh ■